

Số: 334/KH-MGLH

Long Hậu, ngày 26 tháng 09 năm 2024

**KẾ HOẠCH  
THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ  
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ kế hoạch số 246/KH-MGLH ngày 09/8/2024 kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Mẫu giáo Long Hậu;

Căn cứ tình hình thực tế của các lớp, Trường Mẫu giáo Long Hậu xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi:**

- Nhà trường được các cấp lãnh đạo quan tâm, tạo mọi điều kiện giúp nhà trường thực hiện tốt chuyên đề.
- Đội ngũ cán bộ; giáo viên nắm khá vững nội dung chuyên đề, nắm vững phương pháp.
- Các giáo viên tích cực lồng ghép các chuyên đề một cách hợp lý, phong phú và đa dạng vào các hoạt động giáo dục trẻ trong nhà trường.
- Làm đồ dùng đồ chơi phong phú, hấp dẫn theo từng chủ điểm, kích thích các cháu hoạt động tích cực hơn.
- Được sự ủng hộ của phụ huynh học hỗ trợ về vật chất lẫn tinh thần cho Nhà trường

**2. Khó khăn:**

- Kinh phí còn ít nên việc đầu tư các chuyên đề ở mức độ vừa phải
- Sự chấp hành luật giao thông ở một số phụ huynh còn chưa cao
- Đa số phụ huynh là công nhân đi làm, việc giáo dục cho các cháu thường giao phó cho ông bà nên việc kết hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình còn gặp nhiều khó khăn
- Việc đánh giá kết quả chuyên đề trên trẻ chưa sát với thực tế ở một số lớp.

**II. CÁC CHUYÊN ĐỀ TRONG NĂM HỌC:**

1. Chuyên đề Ứng dụng công nghệ thông tin.
2. Chuyên đề GDATGT.
3. Chuyên đề làm quen văn học –chữ viết.
4. Chuyên đề sử dụng năng lượng tiết kiệm và có hiệu quả.
5. Chuyên đề phòng ngừa với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai

6. Chuyên đề giáo dục bảo vệ tài nguyên môi trường
7. Chuyên đề biển, đảo.
8. Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống
9. Chuyên đề giáo dục an toàn thực phẩm.
10. Chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường Mầm non
11. Chuyên đề giáo dục lễ giáo.
12. Chuyên đề giáo dục quyền con người

**Trong đó chuyên đề trọng tâm:** chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

### **III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:**

#### **1. Chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin**

##### **1.1 Nội dung:**

- Giáo viên đưa công nghệ thông tin vào giảng dạy và trò chơi cho cháu.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường thông qua việc cho trẻ làm quen với công nghệ thông tin.
- Sử dụng phần mềm Kidsmat, để nâng cao chất lượng làm quen văn học, làm quen chữ viết.
- Riêng bộ ngôi nhà thám hiểm Kidsmat giúp các cháu tiếp cận tích hơn nữa trong hoạt động vui học đáp ứng những năng lực hiểu biết và nhu cầu ngày càng phát triển của trẻ mẫu giáo.

##### **1.2 Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- Tất cả giáo viên soạn giảng trên phần mềm quản lý giáo dục, làm hồ sơ sổ sách bằng vi tính.
- Các tiết thao giảng, dự giờ, thi giáo viên giỏi bắt buộc sử dụng giáo án điện tử.
- Đưa chỉ tiêu bằng B vi tính vào thang điểm thi đua.
- 100% các cháu được làm quen với máy tính và biết sử dụng các thao tác thực hiện theo yêu cầu giáo viên.

#### **2. Chuyên đề bảo vệ môi trường**

##### **2.1 Nội dung:**

##### **\* Kiến thức**

- Giúp trẻ có những kiến thức ban đầu về môi trường sống của con người
- Trẻ có những kiến thức đơn giản về cơ thể, cách chăm sóc giữ gìn sức khỏe cho bản thân.

- Trẻ có những kiến thức ban đầu về mối quan hệ của động vật, thực vật và con người với môi trường sống để trẻ biết giao tiếp, yêu thương những người gần gũi quanh mình, biết chăm, sóc bảo vệ cây cối, bảo vệ những con vật nuôi quanh mình ở.

- Trẻ có một số kiến thức đơn giản về ngành nghề, văn hoá, phong tục tập quán của địa phương.

#### \* Kỹ năng hành vi

- Có thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, giữ gìn môi trường, trường lớp, gia đình, nơi ở như: tham gia chăm sóc vật nuôi, vệ sinh cá nhân, vệ sinh nhà cửa ở gia đình... những công việc vừa sức đối với trẻ.

- Tiết kiệm, chia sẻ, hợp tác với bạn bè và những người thân xung quanh

- Có phản ứng với những hành vi của con người làm bẩn môi trường và phá hoại môi trường như vứt rác bừa bãi, chặt cây hái hoa, giẫm lên cỏ, bắn giết động vật...

#### \* Thái độ tình cảm:

- Yêu quý gần gũi với thiên nhiên

- Tự hào và ý thức giữ gìn, bảo vệ những phong cảnh địa danh nổi tiếng của quê hương

- Quan tâm đến những vấn đề của môi trường, lớp học, gia đình và tích cực tham gia vào các hoạt động BVMT như vệ sinh thân thể, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, giữ gìn lớp học sạch sẽ, chăm sóc vật nuôi cây trồng, thu gom rác ở sân trường ...

### 2.2 Biện pháp:

- Triển khai nội dung phương pháp tranh ảnh về vệ sinh giáo dục bảo vệ môi trường đến đội ngũ giáo viên ngay từ đầu năm học

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục vệ sinh bảo vệ môi trường vào các hoạt động 1 cách phù hợp.

- Tăng cường trồng cây xanh ở góc thiên nhiên, xung quang lớp

- Giáo dục trẻ một số kiến thức đơn giản về môi trường sống gần gũi xung quanh trẻ.

- Giáo dục trẻ biết mối quan hệ giữa con người và môi trường

- Giáo dục trẻ biết môi trường đang bị ô nhiễm trẻ phải làm gì và làm như thế nào để bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe

- Cô là người gương mẫu thực hiện tốt các hành vi BVMT và cung cấp kiến thức cho trẻ về GDBVMT.

- 100% các cháu có nề nếp tạo thói quen tốt về hành vi văn minh.

- Không vứt rác trên sân trường, lớp học, không khạc nhổ bừa bãi, biết giữ gìn vệ sinh thân thể, tiết kiệm khi dùng nước và chăm sóc bảo vệ môi trường.

- Dạy trẻ biết vệ sinh môi trường như nhặt rác, lá cây, ca cốc đồ dùng cá nhân để tự phục vụ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đối với phụ huynh học sinh, phối hợp với cùng phụ huynh bảo vệ môi trường .

### **3. Chuyên đề ATGT**

#### **3.1 Nội dung:**

- Thực hiện giáo dục ATGT trong trường

- Giáo viên dạy trẻ biết đi qua ngã tư đường phố tuân theo đèn tín hiệu giao thông và đi theo vạch chỉ dành riêng cho người đi bộ

- Cô dạy cho trẻ nhận biết một số biển báo mà trẻ thường gặp và lồng ghép vào tiết dạy

- Triển khai với giáo viên lồng vào các môn học để các cháu thực hiện qua giờ học, chơi, hoạt động ngoài trời

- Dạy trẻ biết đặt điểm các loại phương tiện giao thông, biết công việc của người điều khiển và phục vụ các loại phương tiện giao thông

- Giáo dục cháu biết sự an toàn khi tham gia giao thông

- Giáo dục ATGT thông qua các bài thơ, xem tranh ảnh, kể chuyện, các trò chơi

- Làm đồ dùng đồ chơi thực hiện các chuyên đề

- Tuyên truyền với phụ huynh về luật ATGT.

#### **3.2 Biện pháp thực hiện:**

- Các lớp thực hiện lồng ghép chuyên đề ATGT vào các tiết học một cách hợp lý theo từng hoạt động, chủ điểm ở mọi lúc mọi nơi.

##### **Với cô:**

- Triển khai nội dung, phương pháp lồng ghép tranh ảnh về ATGT đến đội ngũ giáo viên ngay từ đầu năm học

- Nghiêm túc thực hiện giáo ATGT cho trẻ qua các môn học, ở mọi lúc mọi nơi, trong hoạt động chơi

- Giáo viên sưu tầm các bài thơ, bài hát, câu đố, truyện có nội dung giáo dục ATGT để dạy cho các cháu

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép GDATGT vào các môn học một cách phù hợp

- Tham gia hội thi ATGT do phòng tổ chức (nếu có)

- Vận động giáo viên sưu tầm sáng tác câu đố, bài hát, câu chuyện, làm đồ dùng phục vụ chuyên đề

- Tuyên truyền với phụ huynh thông qua bản thông tin bố mẹ cần biết
- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc dự giờ đánh giá việc thực hiện của giáo viên, học sinh.

#### Với trẻ:

- Dạy trẻ gấp xếp tàu, ghe, thuyền, máy bay để giáo dục về ATGT.
- Dạy trẻ đi bên tay phải, đi trong lề đường.
- Giáo dục trẻ không chơi ngoài đường, lề đường, khi đi xe phải ngồi ngay ngắn không đùa nghịch, không thò đầu ra ngoài khi đi xe.
- GD trẻ không ném đá, thọc cây vào bánh xe khi xe đang chạy trên đường

### 4. Chuyên đề làm quen văn học, chữ viết

#### 4.1. Nội dung thực hiện:

- Trang bị đồ dùng đồ chơi, học phẩm để thực hiện các chuyên đề
- Giáo viên thực hiện góc văn học chữ viết ở lớp, sưu tầm tranh ảnh, tạp chí, báo, truyền tranh, ca dao ... với hình ảnh minh họa theo chủ đề, trẻ tự nhìn vào tranh và tự kể một câu chuyện sáng tạo, biết đóng kịch
- Giáo viên dạy trẻ làm quen và thuộc các thể loại thơ, ca dao, tục ngữ, đồng dao theo chủ đề
  - Dạy trẻ nhận biết 29 chữ cái
  - Dạy trẻ cách cầm bút tư thế ngồi khi viết
  - Dạy trẻ nội số kỹ năng cần thiết để chuẩn bị cho trẻ việc học tập, tập viết ở lớp 1
- Sau một chủ đề giáo viên làm ĐDDC theo chủ điểm tháng, cháu tham gia các trò chơi để nhận biết các chữ cái đã học hoặc các tranh ảnh để cháu kể lại một câu chuyện.
- Giáo viên khảo sát đánh giá trẻ sau chủ đề LQVH – CV
- Tuyên truyền đến phụ huynh bằng nhiều hình thức

#### 4.2. Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện cụ thể theo chương trình theo từng chủ điểm, từng tháng và cũng tùy theo tình hình của lớp mà giáo viên có kế hoạch chi tiết cụ thể để soạn giảng đồng thời dạy cháu đạt được kết quả tốt

#### Với cô:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao việc thực hiện các chuyên đề
- Chỉ đạo các lớp duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề LQVH – CV, tạo môi trường phong phú và đa dạng
- Bố trí góc sách, góc thư viện phong phú thích hợp với từng chủ điểm

- Tiếp tục mở rộng hình thức sử dụng con rối vào trong hoạt động chuyên đề
- Giáo viên dạy trẻ làm quen với đọc viết cách cầm viết, mở sách, đọc sách
- Thực hiện tranh, thơ, truyện, chữ to, cho trẻ tự kể chuyện sáng tạo để trẻ phát triển ngôn ngữ và trí tưởng tượng
- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện học phẩm, làm ĐDDC, kỹ năng nghe, đọc sao chép chữ qua dự giờ thăm lớp
- Giáo viên dạy trẻ cách đọc, cách viết tích hợp qua các môn học, dạy mọi lúc mọi nơi, học mà chơi, chơi mà học, để góp phần cho trẻ vào lớp 1 một cách toàn diện
- Thường xuyên dạy trẻ đồng dao, ca dao trong sách, báo, truyện
- Đẩy mạnh hoạt động giao tiếp để trẻ phát triển ngôn ngữ. Tiếp tục duy trì việc sử dụng các tác phẩm tranh chữ to giúp trẻ làm quen với cách đọc
- Tăng cường hình thức trẻ tự kể lại câu chuyện sáng tạo để phát triển ngôn ngữ và trí tưởng tượng để từ đó vốn tiếng việt của trẻ phong phú hơn
- Dạy trẻ làm quen với đọc viết cách cầm bút, mở sách, lật sách.
- Trẻ biết đưa mắt đọc nhìn từ trái sang phải
- Giáo viên dạy trẻ nhận biết được 29 chữ cái tên mình tên bạn, làm sách theo chủ điểm, nói năng mạch lạc hiểu được mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết, kỹ năng ngồi viết, cầm viết, tô và viết các từ đơn giản như tên của mình
- Vận động giáo viên sáng tác, sưu tầm các câu chuyện, bài thơ, câu đố phục vụ chuyên đề
- Tổ chức nhiều hoạt động cho trẻ trải nghiệm
- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, góc thư viện phong phú thích hợp từng chủ điểm
- Tuyên truyền với phụ huynh qua bảng phụ huynh cần biết

#### Với trẻ:

- 95% trẻ nhận được tên mình, tên bạn.
- 95% trẻ nhận được các chữ cái trong tranh các góc trong lớp
- 95% trẻ nhận được các chữ cái nội dung của chủ điểm trong tháng.
- 95% trẻ kể chuyện diễn cảm, kể chuyện sáng tạo và kể chuyện theo tranh.
- 95% trẻ nhìn được mặt chữ trong các bài thơ, câu chuyện.
- 95% trẻ nhận biết được chữ cái qua từng chủ đề

### 5. Chuyên đề sử dụng năng lượng tiết kiệm và có hiệu quả

#### 5.1 Nội dung:

##### \* Trách nhiệm của nhà trường

- Có kế hoạch kiểm tra theo dõi, thưởng phạt và động viên thi đua
- Phối hợp với PHHS trong việc thực hiện kế hoạch, nội dung giáo dục trẻ sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả
- Phối hợp với PHHS trong phương pháp giáo dục trẻ
- Phụ huynh tham gia các hoạt động thực hiện tiết kiệm điện, nhiên liệu tại trường

#### \* Trách nhiệm của giáo viên

- Giáo viên là tấm gương trong việc sử dụng tiết kiệm năng lượng.
- Lòng ghép tiết kiệm năng lượng vào các hoạt động trong ngày.
- Thực hiện nội dung và hình thức giáo dục trẻ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
- Tạo môi trường cho trẻ thực hành tiết kiệm năng lượng, tuyên truyền với phụ huynh; giúp cho trẻ hiểu được các dạng năng lượng hiện đang được sử dụng: điện, xăng, dầu, củi, than, ga... thông qua một số đồ dùng sử dụng bằng năng lượng.

#### 5.2. Biện pháp thực hiện:

- Mở rộng cửa sổ để tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên hạn chế ánh sáng điện khi không cần thiết
- Biết tận dụng không khí tự nhiên và ánh sáng tự nhiên
- Quy định chế độ và thời gian sử dụng các thiết bị điện trong nhà trường
- Đèn hành lang phải quy định thời gian bật tắt trong từng mùa.
- Hình thành cho trẻ ý thức sử dụng tiết kiệm năng lượng ở mọi lúc, mọi nơi, gia đình, nhà trường, cộng đồng....
- Dạy trẻ ban đầu biết cách sử dụng và tiết kiệm năng lượng không xả nước nhiều khi tiêu tiêu, vệ sinh, rửa mặt, ra ngoài biết tắt đèn, tắt quạt... biết năng lượng tự nhiên như gió.
- Phối hợp với gia đình và cộng đồng trong việc giáo dục trẻ sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả

#### \* Chế độ kiểm tra theo dõi

- Tập thể cán bộ giáo viên trong trường có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra việc sử dụng các thiết bị điện theo quy định của nhà trường

#### \* Chế độ thưởng phạt và động viên thi đua

- Thường xuyên nêu gương tốt, việc làm tốt trong tiết kiệm điện, nhiên liệu
- Những sáng kiến về tiết kiệm, nhiên liệu có hiệu quả

### 6. Chuyên đề bảo vệ tài nguyên, biển đảo

#### 6.1 Nội dung

- Lựa chọn nội dung giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi

- Nhận biết một số vùng biển và hải đảo ở Việt Nam (Trường Sa, Hoàng Sa)

- Lợi ích của biển, đảo.

+ Cung cấp thức ăn giàu chất dinh dưỡng cho mọi người (cá, cua, tôm)

+ Cung cấp nguyên vật liệu để làm thuốc chữa bệnh cho mọi người (rong, tảo)

+ Khu du lịch để tham quan nghỉ ngơi, tắm mát

+ Phát triển một số nghề: nuôi thủy sản, chế biến hải sản thành nước mắm (tôm, cá, đông lạnh)

- Giao thông vận tải trên biển: đường giao thông trên biển giúp mọi người và tàu thuyền đi lại, nơi bốc hàng hóa

- Giáo dục cho trẻ tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào và ý thức bảo vệ, giữ gìn biển, đảo quê hương Việt Nam

- Nội dung thực hiện chương trình biển, đảo phải nhẹ nhàng không gây quá tải đối với trẻ.

- Nội dung giáo dục biển, đảo phải đảm bảo tính thực tế

## 6.2 Biện pháp

- Giáo viên lồng ghép vào tiết dạy nội dung phù hợp

- Giáo dục trẻ không vứt rác xuống sông, biển, đảo trong khi đi du lịch cũng như sinh hoạt hằng ngày, không bẻ cành phá cây trồng

- Tuyên truyền với phụ huynh thông qua bảng bố mẹ cần biết

## 7. Chuyên đề giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu

### 7.1 Nội dung:

#### \* Thời tiết và khí hậu

- Dạy trẻ hiểu biết đơn giản về thời tiết, dấu hiệu nhận biết thời tiết: nắng, mưa, mây, gió, nóng, lạnh ... xảy ra vào các buổi như: sáng, trưa, chiều, tối nơi mà trẻ sinh sống.

- Dạy trẻ biết được ở miền nam có 2 mùa: mùa mưa và mùa khô, còn ở miền bắc có 4 mùa rõ rệt: mùa xuân-mùa thu-mùa hạ-mùa đông

#### \* Một số biểu hiện của biến đổi khí hậu

- Dạy trẻ biết được một số biến đổi của khí hậu: nắng nóng kéo dài, mưa bão bất thường hay xảy ra, đông tố, lốc xoáy, lũ lụt kéo dài, rét đậm, rét hại ....

#### \* Ứng phó khi có sự biến đổi của khí hậu

- Khi trời nắng nóng nhớ: đội mũ khi ra ngoài, uống nhiều nước, không chơi dưới trời nắng gắt, không nghịch lửa để gây hỏa hoạn



- Ăn mặc phù hợp với thời tiết
- Tiết kiệm bảo vệ nguồn nước, không vứt rác xuống ao hồ sông suối, bảo vệ mình khi trời mưa lũ, mặc áo phao khi đi trên thuyền

## 7.2. Biện pháp:

- Phối hợp với phụ huynh cho trẻ nghe dự báo thời tiết hằng ngày để chọn trang phục, chọn thức ăn đồ uống phù hợp với thời tiết và có lợi cho sức khỏe
- Trồng cây chăm sóc vật nuôi để góp phần thích ứng và giảm nhẹ hậu quả của biến đổi khí hậu
- Hướng dẫn cách thu gom phân loại rác, tiết kiệm giấy, tái sử dụng các loại nguyên vật liệu, không dùng túi ni lông
- Tiết kiệm năng lượng: sử dụng ánh sáng gió tự nhiên, tắt điện khi không dùng đến, tiết kiệm điện, bảo vệ nguồn nước
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, nhà cửa, đồ dùng đồ chơi
- Tìm hiểu ngày trái đất, bé cần làm gì trong ngày giờ ấy ...
- Cho trẻ học bơi khi có thể, đặc biệt đối với những trẻ gần ao, hồ
- Hướng dẫn trẻ cách đi đến trường an toàn

## 8. Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống

### 8.1 Nội dung:

- Giáo viên giáo dục trẻ biết cái tốt cái xấu, biết cái gì nên làm và cái gì không nên làm qua câu chuyện kể, bài thơ, bài hát...
- Giáo dục trẻ biết thương yêu cái đẹp trong cuộc sống, biết nhường nhịn em nhỏ, biết giúp đỡ bạn ở trường và người thân trong gia đình.
- Giáo dục trẻ có ý thức khi có khách đến nhà và khi ăn uống hàng ngày; lịch sự khi gọi và khi nghe điện thoại; có nhận thức ăn mặc đẹp, lịch sự khi đến lớp.
- Giáo dục trẻ mạnh dạn khi giao tiếp với mọi người xung quanh.
- Dạy trẻ biết cách xưng hô, cách xử sự trong trường, ở nhà, những người xung quanh.
- Giáo dục trẻ tôn trọng người lớn ở xung quanh, xóm làng...

### 8.2 Biện pháp:

- Triển khai kế hoạch giáo dục kỹ năng sống đến giáo viên.
- GV kết hợp với PHHS giáo dục cháu biết cách ứng xử nói năng lễ phép, lịch sự, không nói tục, chửi thề...
- 100% Gv thực hiện lồng ghép vào các hoạt động theo từng chủ đề một cách hài hòa và hợp lí.
- Dạy trẻ có thói quen hành vi văn minh trong cuộc sống: ăn uống, cư xử, giao tiếp, ăn mặc, xưng hô, thái độ...

- 100% GV xây dựng môi trường tại lớp về kỹ năng sống, giáo dục trẻ ở mọi lúc, mọi nơi.

- 100% GV kết hợp với phụ huynh tuyên truyền phổ biến kiến thức giáo dục kỹ năng sống ở trường, lớp và xung quanh nơi mình sống, xã hội.

- Thường xuyên nhắc nhở kiểm tra giáo viên thực hiện.

## **9. Chuyên đề giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm**

### **9.1. Nội dung:**

- Thực phẩm an toàn là: tươi ngon sạch sẽ không bị dập nát, khô héo hay hôi thiu, không dùng các chất, thuốc bảo vệ hay các chất kích thích khác...

- Tuyệt đối không mua thực phẩm không rõ nguồn gốc, không rõ hạn dùng hoặc quá hạn, không mua thực phẩm đã qua sơ chế biến, không rõ nguồn gốc nơi sản xuất, giấy phép đăng ký chất lượng, không mua thực phẩm không đảm bảo chất lượng như: rau xanh, thịt cá không tươi.

- Các phẩm màu, phụ gia, thực phẩm không rõ nguồn gốc, không nằm trong danh mục cho phép của bộ y tế thì không được mua dùng trong trường Mầm Non

- Khâu bảo quản bảo lưu giữ thực phẩm tại kho, tủ lạnh đặt biệt bảo quản vệ sinh, không để thực phẩm quá hạn, ẩm mốc kém chất lượng, không cất giữ chung với các loại hóa chất diệt côn trùng, xà phòng, xăng dầu với kho thực phẩm.

#### **\* Chế biến thức ăn**

- Cần thực hiện nghiêm túc khâu vệ sinh cá nhân trong quá trình chế biến thức ăn cho trẻ quần áo đầu tóc gọn gàng ., rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến thức ăn

- Quá trình làm bếp qua mỗi công đoạn chế biến thức, có khăn lau tay riêng được giặt phơi khô hằng ngày

- Khi chia thức ăn cho trẻ chia bằng dụng cụ không dùng tay chia

- Không dùng dụng cụ sống chín lẫn lộn

- Dụng cụ chia thức ăn không dùng loại nhựa tái sinh

- Thức ăn được nấu chín kỹ, trước khi ăn phải đun sôi lại đặt biệt đối với thức ăn để trong tủ lạnh

- Dụng cụ thức ăn cho trẻ phải có nắp đậy tránh ruồi nhặng, gián chuột gây nhiễm bẩn

### **9.2. Biện pháp thực hiện**

- Triển khai nội dung an toàn thực phẩm cho đội ngũ GV và PHHS qua các buổi họp hội đồng , họp PHHS

- Các lớp thực hiện các góc tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm

- Giáo dục an toàn vệ sinh thực phẩm cho trẻ được lồng ghép vào các hoạt động chơi và hoạt động học ở mọi lúc mọi nơi

- Các lớp tuyên truyền ở góc bố mẹ cần biết
- Tổ chức kiểm tra theo học kỳ và các hoạt động qua dự giờ

## 10. Chuyên đề phát triển vận động

### 10.1. Nội dung:

#### \* Đối với trường:

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện
- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong việc: Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất thông qua đời sống hàng ngày đối với trẻ ở trường mầm non.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông qua buổi họp phụ huynh và giờ đón - trả trẻ.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo lịch về chất lượng giáo viên, học sinh trong việc thực hiện kế hoạch.
- Tham mưu với lãnh đạo Phòng giáo dục đầu tư thêm trang thiết bị đồ chơi phục vụ cho hoạt động phát triển thể chất như: Đồng phục biểu diễn, dụng cụ thể dục như: vòng, gậy, ghế, cổng chui, nơ, đích ném, bóng, băng đĩa thể dục,....

#### \* Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện của nhóm, lớp mình và khả năng nhận thức của trẻ.
- Đưa giáo dục thể chất lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày của trẻ như: giờ đón trẻ, thể dục sáng, hoạt động chung, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời,...
- Giáo viên căn cứ vào mục tiêu cần đạt và khả năng của trẻ để xác định nội dung trọng tâm. Khi lựa chọn nội dung trọng tâm và nội dung kết hợp, giáo viên cần cân nhắc kỹ lưỡng tính phù hợp, hài hoà theo từng độ tuổi, chủ động sắp xếp trình tự hoạt động theo chủ đích của mình và mức độ cảm nhận, hứng thú của trẻ.

### 10.2 Biện pháp:

- Nhà trường tiếp tục đầu tư đồ dùng phòng giáo dục thể chất cho trẻ thực hiện hoạt động phát triển vận động một cách say mê, hứng thú.
- Triển khai việc thực hiện chuyên đề cho giáo viên theo kế hoạch
- Tổ chức tốt hoạt động thể dục vào buổi sáng phù hợp với điều kiện thời tiết và thực hiện theo chủ đề.
- Xây dựng môi trường hoạt động hoạt động phù hợp.
- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ chuyên đề.
- Tổ chức cho giáo viên đi tham quan học tập kinh nghiệm ở các đơn vị điển hình thực hiện tốt chuyên đề vận động cho trẻ, để từ đó nhân rộng ra toàn trường.
- Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện chuyên đề phát triển vận động cho trẻ.

## 11. Chuyên đề giáo dục lễ giáo

### 11.1 Nội dung

#### \* Trẻ 4-5 tuổi:

- Trẻ chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, lễ phép, vâng lời và làm theo yêu cầu của người lớn.

- Biết nhường nhịn, vui chơi, hòa thuận với bạn bè và biết giúp đỡ bạn khi cần.

- Biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng, đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.

- Biết tự phục vụ như: mặc quần áo, đi giày dép, rửa mặt, chải đầu và ý thức được việc giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Trẻ biết yêu lẽ phải, ghét cái ác, không đồng tình với những thói xấu, thật thà, dũng cảm, mạnh dạn, tự tin, thích tham gia các hoạt động tập thể.

- Biết chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, cây trồng và biết yêu quý mọi trường thiên nhiên.

#### \* Trẻ 5-6 tuổi:

- Trẻ chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, lễ phép, vâng lời và làm theo yêu cầu của người lớn.

- Biết nhường nhịn, vui chơi, hòa thuận với bạn bè và biết giúp đỡ bạn khi cần.

- Biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng, đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.

- Biết tự phục vụ như: mặc quần áo, đi giày dép, rửa mặt, chải đầu và ý thức được việc giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Trẻ biết yêu lẽ phải, ghét cái ác, không đồng tình với những thói xấu, thật thà, dũng cảm, mạnh dạn, tự tin, thích tham gia các hoạt động tập thể.

- Biết chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, cây trồng và biết yêu quý mọi trường thiên nhiên.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, lễ độ khi giao tiếp với mọi người.

- Khi chơi, nhất là trò chơi phân vai có chủ đề, trẻ phải biết phản ánh những hành vi, thái độ đúng của vai chơi và quan hệ đúng mực, biết nhận lỗi.

- Qua câu chuyện kể, trẻ phân biệt được đúng sai, thiện ác, chăm chỉ, lười biếng và có tình cảm, thái độ phù hợp.

- Trẻ ham thích, tự giác làm những công việc vừa sức để giúp đỡ ông bà, cha mẹ, cô giáo, bạn bè và những người gần gũi.

- Trẻ có thói quen, nề nếp, ăn uống sạch sẽ, văn minh, lịch sự, trẻ tự nguyện vui thích khi được tham gia vào các hoạt động tập thể, các ngày hội, ngày lễ...

## 11.2 Biện pháp:

- BGH quán triệt mục đích, yêu cầu xây dựng mô hình “giáo dục lễ giáo” cho đội ngũ giáo viên, các bậc phụ huynh và cộng đồng nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện. Khích lệ đội ngũ giáo viên nỗ lực thực hiện mô hình “giáo dục lễ giáo”

- Giáo viên phải sưu tầm các bài thơ, bài hát, câu đố, truyện có nội dung giáo dục lễ giáo để dạy cho các cháu

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục lễ giáo vào các môn học một cách phù hợp

- Tổ chức thao giảng mô hình “giáo dục lễ giáo” chọn lớp điểm lá 2. Lớp điểm có kế hoạch soạn giảng để thao giảng cho các giáo viên dự giờ, còn lại các giáo viên khác lần lượt sẽ dạy trong thời gian sau cho giáo viên trong toàn trường học tập rút kinh nghiệm

- Vận động giáo viên sưu tầm sáng tác câu đố, bài hát, câu chuyện, làm đồ dùng phục vụ chuyên đề.

- Tuyên truyền với phụ huynh thông qua bản thông tin bố mẹ cần biết

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc dự giờ đánh giá việc thực hiện của giáo viên, học sinh.

## 12. Chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nội dung, phương pháp, hình thức lồng ghép, tích hợp nội dung “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

*a) Yêu cầu khi lựa chọn và thực hiện nội dung “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*

- Đảm bảo yêu cầu về nội dung trong Chương trình giáo dục mầm non, dựa vào mục tiêu, nội dung theo độ tuổi, những hiểu biết, kinh nghiệm của trẻ, thời gian tiến hành, điều kiện cụ thể của địa phương.

- Thực hiện một cách linh hoạt theo hướng tích hợp vào các chủ đề giảng dạy trong năm, hoặc theo tình huống điều kiện diễn ra trong thực tế (sinh nhật Bác Hồ, ngày Quốc khánh,...), hướng đến hình thành ở trẻ những tình cảm tốt đẹp đối với Bác Hồ và bước đầu làm theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.

- Giáo dục trẻ học tập theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác được thực hiện thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi qua các hoạt động hằng ngày của trẻ: hoạt động học, chơi, ăn, ngủ, vệ sinh,...

- Lồng ghép trong tất cả các lĩnh vực giáo dục: Giáo dục phát triển thể chất; Giáo dục phát triển nhận thức; Giáo dục phát triển ngôn ngữ; Giáo dục phát triển thẩm mỹ, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội.

*b) Yêu cầu đối với từng độ tuổi:*

**- Mẫu giáo 4-5 tuổi:**

+ Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ. Trẻ biết Bác Hồ rất yêu các cháu thiếu nhi.

+ Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua bài hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.

+ Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước, một số địa danh liên quan đến Bác Hồ ở thủ đô Hà Nội, và tại đại phương (nếu có): Nơi Bác sống và làm việc, nơi tưởng niệm Bác...

+ Biết một số quy định ở lớp, ở gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải đường).

+ Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, chờ đến lượt, hợp tác.

+ Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.

+ Nhận biết hành vi “đúng”- “ sai”, “tốt”- “ xấu”, quan tâm giúp đỡ bạn.

+ Tiết kiệm nước, giữ vệ sinh môi trường, bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.

**- Mẫu giáo 5-6 tuổi:**

+ Trẻ biết Bác Hồ rất yêu các cháu thiếu nhi, ngày 19 tháng 5 là ngày sinh nhật của Bác.

+ Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử nổi tiếng của quê hương đất nước của quê hương, đất nước; Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa danh gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc, nơi tưởng niệm Bác...).

+ Thể hiện tình cảm kính yêu đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác.

+ Quan tâm, yêu thương, giúp đỡ những người thân gần gũi (ông bà, bố mẹ, anh chị em trong gia đình; cô giáo, bạn bè ở lớp học).

+ Biết một số quy định ở lớp, ở gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải đường).

+ Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự, tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.

+ Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình, quan tâm, chia sẻ giúp đỡ bạn, nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “ sai”, “tốt”- “ xấu”.

+ Tiết kiệm nước, giữ vệ sinh môi trường; bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.

**Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai trong nhà trường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nhân viên, giáo viên mầm non cần tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo,

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên lồng ghép chuyên đề phù hợp vào chương trình giảng dạy đúng với yêu cầu của từng độ tuổi.

### **13. Chuyên đề giáo dục quyền con người**

#### **13.1 Nội dung**

*\* Nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em:*

Tại Điều 5, Luật Trẻ em 2016, Luật số 102/2016/QH13 đã nêu rõ: 05 nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em bao gồm:

- Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình.

- Không phân biệt đối xử với trẻ em.

- Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em.

- Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em.

- Khi xây dựng chính sách, pháp luật tác động đến trẻ em, phải xem xét ý kiến của trẻ em và của các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành và địa phương.

*\* Cơ sở lựa chọn nội dung chương trình giáo dục Quyền con người trong giáo dục mầm non*

Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, nội dung chương trình giáo dục Quyền con người trong giáo dục mầm non được xác định bao gồm:

a. Đối với cán bộ quản lý giáo dục mầm non, giáo viên mầm non và nhân viên

- Các nguyên tắc của quyền con người, đặc biệt là quyền trẻ em trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam (bình đẳng, không phân biệt đối xử, tôn trọng nhân phẩm, sự khoan dung v.v...);

- Các quyền con người cơ bản;

- Trách nhiệm, nghĩa vụ của các chủ thể (đặc biệt là các chủ thể nhà nước, tổ chức, cá nhân trong ngành giáo dục) trong việc xây dựng một môi trường giáo dục có sự tôn trọng, bảo vệ quyền con người.

b. Đối với trẻ em mẫu giáo

Những yếu tố cơ bản về quyền, bổn phận của bản thân và của người khác

#### **13.2 Biện pháp**

*- Đề xuất các biện pháp giáo dục Quyền con người trong cơ sở giáo dục mầm non*

+ Biện pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của giáo dục quyền con người cho đội ngũ giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non

+ Biện pháp 2: Lựa chọn nội dung quyền con người đưa vào chương trình giáo dục của trường mầm non

. *Quyền sống còn của trẻ em*: Quyền sống còn của trẻ em bao gồm các quyền được sinh ra và phát triển bình thường cả về thể chất lẫn tinh thần. Gia đình, Nhà nước và xã hội có nghĩa vụ làm tất cả những gì tốt nhất bảo đảm cho trẻ em được sống, có nơi ở, ăn uống đủ chất, được chăm sóc sức khỏe và giúp đỡ trong trường hợp khẩn cấp,...

. *Quyền được bảo vệ*: Trẻ em do còn non nớt về thể chất và trí tuệ, cần được bảo vệ và chăm sóc đặc biệt, kể cả sự bảo vệ thích hợp về mặt pháp lý trước cũng như sau khi ra đời. Quyền được bảo vệ của trẻ em bao gồm quyền được gia đình, nhà nước và xã hội tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự; bảo vệ trẻ em khỏi sự phân biệt, đối xử vô nhân đạo, bóc lột lao động, xâm hại tình dục, lạm dụng ma túy, bị bỏ rơi, bị bắt cóc và buôn bán. Mọi hành vi xâm phạm tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em đều bị xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

. *Quyền được phát triển*: Quyền được phát triển của trẻ em bao gồm quyền được hưởng những điều kiện tốt nhất để phát triển toàn diện: quyền có cuộc sống đầy đủ, quyền được học tập, nghỉ ngơi, giải trí, được bảo vệ, chống lại sự bóc lột và lạm dụng, quyền được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật,...

. *Quyền được tham gia*: Quyền được tham gia của trẻ em bao gồm quyền được tự do bày tỏ quan điểm, ý kiến hoặc những vấn đề mà trẻ em quan tâm và được mọi người lắng nghe, tôn trọng. Người có trách nhiệm cần quan tâm tới nguyện vọng của trẻ em, xem xét các ý kiến của trẻ em, khi cần thiết trẻ em phải được giáo dục, chỉ bảo, uốn nắn.

+ Biện pháp 3: Xây dựng môi trường giáo dục QCN cho trẻ mẫu giáo

- Quán triệt, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản của cấp trên liên quan đến công tác giáo dục Quyền con người.

- Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, HS thể thấy được nội dung quyền con người, quyền trẻ em có tầm quan trọng đặc biệt khi được tích hợp một cách hiệu quả vào các môn học và hoạt động giáo dục. Qua đó, nhằm thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của trẻ em mầm non

- Qua đó, góp phần giúp học sinh biết bảo vệ quyền của mình và bảo vệ quyền của người khác khi có sự vi phạm. Đây phương thức hiệu quả, góp phần tăng cường thực hành quyền ở trường học, ngăn ngừa bạo lực học đường và các tình trạng phân biệt đối xử, xâm hại nhân phẩm con người.

Theo đó, giáo viên tổ chức dạy học linh hoạt có thể tổ chức theo giờ học riêng, với từng chủ đề hoặc lồng ghép vào các hoạt động giảng dạy. Việc xây dựng



kế hoạch tổ chức triển khai tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

- Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước và năng lực ứng xử của học sinh trong giao tiếp hàng ngày với người thân, bạn bè, những người xung quanh. Nâng cao nhận thức đầy đủ trách nhiệm của CB, GV về tầm quan trọng của Giáo dục Quyền con người cho học sinh.

#### **IV. Chỉ tiêu thực hiện các chuyên đề**

- 100% trẻ lồng ghép tốt an toàn giao thông vào trong hoạt động.
- 100% trẻ được cung cấp kiến thức các biển báo giao thông đường bộ.
- 95% trẻ có thói quen tốt chấp hành các quy định giao thông.
- Trên 90% trẻ có kiến thức, ý thức bảo vệ môi trường.
- 100% trẻ có thói quen vệ sinh tự phục vụ, biết chăm sóc cây trồng.
- 100% trẻ được cung cấp kiến thức và trên 90% trẻ ở các lớp nắm các kiến thức về kỹ năng sống
- 100% trẻ khối lá nhận biết được 29 chữ cái.
- 100% trẻ khối lá được cung cấp kiến thức phòng ngừa với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai.
- 95% trẻ nắm bắt được nội dung ứng phó biến đổi khí hậu.
- 100% trẻ được cung cấp kiến thức về biển đảo.
- 100% trẻ được phát triển thể lực, vận động phù hợp.
- 95 % trẻ thích tìm tòi khám phá, chủ động tham gia hoạt động.
- 95 % trẻ biết xưng hô, giao tiếp với những người xung quanh, biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và biết vâng lời người lớn.
- 100% trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ. Trẻ biết Bác Hồ rất yêu các cháu thiếu nhi.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với nhà trường**

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giáo dục các chuyên đề thông qua các hoạt động hàng ngày đối với trẻ ở trường mầm non.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông tranh ảnh, hệ thống các góc hoạt động cho trẻ được trải nghiệm, vui chơi, luyện tập...
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo lịch về chất lượng giáo viên, học sinh trong việc thực hiện chuyên đề, thực hiện chương trình;
- Tham mưu với lãnh đạo Phòng giáo dục đầu tư thêm trang thiết bị đồ dùng
- đồ chơi phục vụ cho hoạt động phát triển thể chất về các đồ dùng dụng cụ thể dục.

## 2. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện của nhóm, lớp và khả năng nhận thức của trẻ.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông qua buổi họp phụ huynh và giờ đón - trả trẻ.

- Giáo viên căn cứ vào mục tiêu cần đạt và khả năng của trẻ để xác định nội dung trọng tâm. Khi lựa chọn nội dung trọng tâm và nội dung kết hợp, giáo viên cần cân nhắc kỹ lưỡng tính phù hợp, hài hoà theo từng độ tuổi, chủ động sắp xếp trình tự hoạt động theo chủ đích và mức độ cảm nhận, hứng thú của trẻ.

- Phối hợp tạo môi trường học tập trong và ngoài lớp xanh sạch đẹp, tạo niềm phấn khởi ham thích được trải nghiệm ở các bé.

- Tham mưu với BGH nhà trường, hội cha mẹ học sinh đầu tư thêm trang thiết bị đồ chơi phục vụ cho hoạt động phát triển vận động.

Trên đây là kế hoạch thực hiện các chuyên đề của trường Mẫu giáo Long Hậu năm học 2024-2025. Đề nghị GVCN các lớp nghiêm túc thực hiện, lồng ghép nội dung phù hợp vào các chủ đề trong năm.

*Nơi nhận:*

- HT (b/c)
- TKCM, GV (t/h)
- Lưu: VT ./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
TRƯỜNG  
MẪU GIÁO  
LONG HẬU  
**Đoàn Thị Kim Ánh**